TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2018/HS-ST
Ngày: 08-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Sỹ Thiệu

Bà Nguyễn Thị Kim Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thảo Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2018/QĐXXST-HS ngày 25 Tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm: 1986, tại: Hà Tỉnh; hộ khẩu thường trú: Xóm 1 xã G,huyện G1, tỉnh Hà Tỉnh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa:01/12; dân tộc:Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị H; Có vợ Nguyễn Thị H1, sinh năm 1986 và có 02 con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015; tiền sự: Không; tiền án: - Tại bản án số: 239/2013/HSST ngày 04/9/2013 TAND quận Thủ Đức xử phạt 09 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Tại bản án số 620/2014/HSST ngày 29/9/2014 TAND thành phố Biên Hòa xử phạt 8 tháng tù về tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Tại bản án số 475/2015/HSST ngày 19/8/2015 TAND thành phố Biên Hòa xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Tạm giam: 05/11/2017;(Có mặt).

Bị hại: - Anh Phan Tấn T1, sinh năm: 1992; trú tại: số 308/29 tổ 29, khu phố 2, phường X, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h ngày 05/11/2017 Nguyễn Văn T đi xe ôm từ Thủ Đức xuống chợ Gò Vấp đi dạo quanh tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến trước cửa hàng thế giới di động số 199A Nguyễn Văn Nghi, Phường 7, quận Gò Vấp thấy 01 chiếc xe máy hiệu Yamaha Exciter biển số 59G2-234.09 của anh Phan Tấn T1 dựng trước cửa ra vào. T1 lẽn đến rút công tắc điện và dùng 01 đọan dây điện đấu lại nổ máy xe lén lút lấy trộm tẩu thoát thì bị anh T1 phát hiện tri hô T bỏ xe lại chạy bộ bị anh T1 và nhân viên thế giới di động bắt giữ giao Công an Phường 7 lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 241/KL ngày 13.11.2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng UBND Quận Gò Vấp kết luận: giá trị xe máy Exciter do công ty Yamaha sản xuất đã qua sử dụng, theo giá thị trường ngày 05/11/2017 là 30.333.000 đồng.

Vật chứng vụ án :

- 01 xe gắn máy biển số 59G2-234.09 (Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phan Tấn T1).

- 01 đọan dây điện hình chữ U có nẹp đồng ở hai đầu.

- Tại Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp Nguyễn Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 84/CTr-VKS, ngày 23/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị: Áp dụng điểm c khỏan 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung 2009; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; khoản 1, điểm a,c khoản 2, khỏan 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy 01 đọan dây điện hình chữ U có nẹp đồng ở hai đầu.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Nguyễn Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Thực hiện theo tinh thần của Nghị Quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, do hành vi của bị cáo thực hiện trước 0 giờ 00 ngày 01/01/2018 nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 để xử phạt bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân của mình mà không phải thông qua lao động chân chính bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật, xét nhân thân bị cáo xấu đã có 03 lần bị xử lý về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức của bị cáo rất xem thường pháp luật và lần này là tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 138 của Bộ luật Hình sự, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay bị hại anh Phan Tấn T1 vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện anh đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, hiện không thắc mắc hay khiếu nại gì nên tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe gắn máy biển số 59G2-234.09 qua xác minh là của anh Phan Tấn T1 đứng tên chủ sỡ hữu, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T1. Hội đồng xét xử nhận thấy việc trả lại tài sản đó là đúng quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

Đối với 01 đọan dây điện hình chữ U có nẹp đồng ở hai đầu là dụng cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp Tài sản";

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/11/2017.

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; khoản 1, điểm a,c khoản 2, khỏan 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu và tiêu hủy 01 đọan dây điện màu đỏ có nẹp đồng ở hai đầu.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 62/PNK, ngày 28/3/2018 của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khỏan 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của

Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Người bị hại
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Hoàng Ngọc Hải